LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI
LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG QUẬN LONG BIÊN

DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ CẤP THẺ ƯU ĐÃI ĐỢT II NĂM 2017

STT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THẺ ĐƯỢC CẤP	MÃ SỐ THẺ	GHI CHÚ
I	**KHỐI HÀNH CHÍNH SỰ NGHIỆP**	**623**		Các đơn vị căn cứ vào mã số thẻ LĐLĐ cung cấp để nhập số liệu . Các số đầu là số cố định . Chỉ thay đổi 3 số cuối cùng. Nhập từ số 001 cho đến hết số đoàn viên của đơn vị
1	Toà án nhân dân Quận Long Biên	31	CĐLB 0018 000 001	
2	Viện kiểm sát nhân dân Q. Long Biên	27	CĐLB 0019 000 001	
3	Chi cục thuế Quận Long Biên	101	CĐLB 0020 000 001	
4	Chi cục thi hành án Quận Long Biên	20	CĐLB 0021 000 001	
5	Đội quản lý thị trường số 16	18	CĐLB 0022 000 001	
6	Văn phòng đất đai Hà Nội - Chi nhánh Long Biên	18	CĐLB 0023 000 001	
7	CĐ cơ quan UBND Quận Long Biên	400	CĐLB 0024 000 001	
8	Hội người mù Quận Long Biên	8	CĐLB 0025 000 001	
II	**KHỐI PHƯỜNG**	**589**		
1	Công đoàn Phường Ngọc Thuỵ	62	CĐLB 0026 000 001	
2	Công đoàn Phường Bồ Đề	72	CĐLB 0027 000 001	
3	Công đoàn Phường Thạch Bàn	55	CĐLB 0028 000 001	
4	Công đoàn Phường Phúc Đồng	44	CĐLB 0029 000 001	
5	Công đoàn Phường Cự khối	42	CĐLB 0030 000 001	
6	Công đoàn Phường Long Biên	56	CĐLB 0031 000 001	
7	Công đoàn Phường Gia Thuỵ	47	CĐLB 0032 000 001	
8	Công đoàn Phường Đức Giang	66	CĐLB 0033 000 001	
9	Công đoàn Phường Phúc lợi	43	CĐLB 0034 000 001	
10	Công đoàn Phường Giang Biên	48	CĐLB 0035 000 001	
11	Công đoàn Phường Sài đồng	54	CĐLB 0036 000 001	
III	**KHỐI TRƯỜNG HỌC**	***2,968***		
1	Trường MN Phúc Đồng	79	CĐLB 0037 000 001	
2	Trường MN Giang Biên	75	CĐLB 0038 000 001	
3	Trường MN Hoa Sen	58	CĐLB 0039 000 001	
4	Trường MN Đức Giang	77	CĐLB 0040 000 001	
5	Trường MN Long Biên	71	CĐLB 0041 000 001	
6	Trường MN Việt Hưng	59	CĐLB 0042 000 001	
7	Trường MN Cự khối	41	CĐLB 0041 000 001	
8	Trường MN Bồ đề	78	CĐLB 0042 000 001	
9	Trường MN Thạch Bàn	48	CĐLB 0043 000 001	
10	Trường MN Hoa Mai	63	CĐLB 0044 000 001	
11	Trường MN Ánh Sao	60	CĐLB 0045 000 001	
12	Trường MN Thượng Thanh	69	CĐLB 0046 000 001	
13	Trường MN Phúc Lợi	38	CĐLB 0047 000 001	
14	Trường MN đô thị sài đồng	55	CĐLB 0048 000 001	
15	Trường MN tuổi hoa	34	CĐLB 0049 000 001	

16	Trường Mn Bắc Cầu	33	CĐLB 0050 000 001
17	Trường MN Hoa Phượng	32	CĐLB 0051 000 001
18	Trường MN Ngọc Thụy	51	CĐLB 0052 000 001
19	Trường MN Gia Thụy	73	CĐLB 0053 000 001
20	Trường MN Hoa Thủy Tiên	68	CĐLB 0054 000 001
21	Trường MN đô thị Việt Hưng	54	CĐLB 0055 000 001
22	Trường MN Chim Én	38	CĐLB 0056 000 001
23	Trường MN Thạch Cầu	34	CĐLB 0057 000 001
24	Trường MN Gia Thượng	32	CĐLB 0058 000 001
25	Trường MN Bắc Biên	24	CĐLB 0059 000 001
26	Trường MN Tràng An	35	CĐLB 0060 000 001
27	Trường TH Bồ đề	28	CĐLB 0061 000 001
28	Trường TH Ngọc lâm	58	CĐLB 0062 000 001
29	Trường TH ái mộ A	33	CĐLB 0063 000 001
30	Trường TH ái mộ B	42	CĐLB 0064 000 001
31	Trường TH Ngọc thụy	49	CĐLB 0065 000 001
32	Trường TH Lý thường kiệt	36	CĐLB 0066 000 001
33	Trường TH Thượng Thanh	45	CĐLB 0067 000 001
34	Trường TH Việt Hưng	48	CĐLB 0068 000 001
35	Trường TH Đức giang	45	CĐLB 0069 000 001
36	Trường TH Ngô Gia Tự	43	CĐLB 0070 000 001
37	Trường TH Giang Biên	29	CĐLB 0071 000 001
38	Trường TH Phúc đồng	30	CĐLB 0072 000 001
39	Trường TH Sài Đồng	55	CĐLB 0073 000 001
40	Trường TH Vũ Xuân Thiều	41	CĐLB 0074 000 001
41	Trường TH Phúc Lợi	34	CĐLB 0075 000 001
42	Trường TH Cự khối	32	CĐLB 0074 000 001
43	Trường TH Gia Thụy	52	CĐLB 0075 000 001
44	Trường TH Thanh am	32	CĐLB 0076 000 001
45	Trường TH đô thị Việt Hưng	39	CĐLB 0077 000 001
46	Trường TH đô thị Sài Đồng	30	CĐLB 0078 000 001
47	Trường TH Thạch Bàn B	34	CĐLB 0079 000 001
48	Trường TH Thạch Bàn A	26	CĐLB 0080 000 001
49	Trường TH Gia Thượng	33	CĐLB 0081 000 001
50	Trường PTCS Hy vọng	21	CĐLB 0082 000 001
51	Trường THCS Long Biên	36	CĐLB 0083 000 001
52	Trường THCS Bồ Đề	27	CĐLB 0084 000 001
53	Trường THCS Ngọc Lâm	56	CĐLB 0085 000 001
54	Trường THCS Ngọc Thụy	70	CĐLB 0086 000 001
55	Trường THCS Thượng Thanh	39	CĐLB 0087 000 001
56	Trường THCS Việt Hưng	41	CĐLB 0088 000 001
57	Trường THCS Đức Giang	38	CĐLB 0089 000 001
58	Trường THCS Ngô Gia Tự	21	CĐLB 0090 000 001

59	Trường THCS Giang Biên	27	CĐLB 0091 000 001
60	Trường THCS Phúc Đồng	35	CĐLB 0092 000 001
61	Trường THCS Sài Đồng	60	CĐLB 0093 000 001
62	Trường THCS Phúc Lợi	32	CĐLB 0094 000 001
63	Trường THCS Cự khối	27	CĐLB 0095 000 001
64	Trường THCS Thạch Bàn	48	CĐLB 0096 000 001
65	Trường THCS Đô Thị Việt Hưng	35	CĐLB 0097 000 001
66	Trường THCS Gia Thụy	65	CĐLB 0098 000 001
67	Trường THCS Thanh Am	17	CĐLB 0099 000 001
IV	**KHỐI SỰ NGHIỆP NGOÀI CÔNG LẬP**	462	
1	Văn phòng công chứng Long Biên	15	CĐLB 00100 000 001
2	Văn phòng công chứng Việt Hưng	10	CĐLB 00101 000 001
3	Trường mầm non Ban Mai	22	CĐLB 00102 000 001
4	Trường Mầm non tư thục Thăng long KIDSMART	38	CĐLB 00103 000 001
5	TH, THCS Wellspring	146	CĐLB 00104 000 001
6	Trường MN lâu đài xanh	8	CĐLB 00105 000 001
7	Trường MN Thảo Linh	14	CĐLB 00106 000 001
8	Trường MN thiên đường trẻ thơ	25	CĐLB 00107 000 001
9	Trường MN BIBI	20	CĐLB 00108 000 001
10	Trường MN Sen Hồng	19	CĐLB 00109 000 001
11	Trường MN Sao việt	25	CĐLB 00110 000 001
12	Trường MN tư thục Họa Mi	18	CĐLB 00111 000 001
13	Trường MN tư thục Huệ Minh	9	CĐLB 00112 000 001
14	Trường MN tư thục Ngôi sao xanh	12	CĐLB 00113 000 001
15	Trường MN tư thục Ước mơ xanh	9	CĐLB 00114 000 001
16	Trường MN Ben Ben	14	CĐLB 00115 000 001
17	Trường MN Bình Minh	7	CĐLB 00116 000 001
18	Trường MN Ánh Dương	9	CĐLB 00117 000 001
19	Trường MN tư thục Hoa Hồng	11	CĐLB 00118 000 001
20	Trường MN Cầu Vồng Xanh	14	CĐLB 00119 000 001
21	Trường MN Thế Hệ Vàng	5	CĐLB 00120 000 001
22	Trường MN Tư Thục Quả Táo Xanh	12	
V	**KHỐI DOANH NGHIỆP**	2,264	
1	Công Ty TNHH KOBELCO COMPRESSORS VN	47	CĐLB 00121 000 001
2	Công ty TNHH Nakajima Suisan (Việt Nam) tại Hà Nội	14	CĐLB 00122 000 001
3	Cty Làng văn hoá công nghệ VN lưu cầu	210	CĐLB 00123 000 001
4	Công ty TNHH SHINHAN VINA	49	CĐLB 00124 000 001
5	Công ty TNHH Ryhying Việt Nam	20	CĐLB 00125 000 001
6	Công ty TNHH Dream games Việt Nam tại Hà Nội	47	CĐLB 00126 000 001
7	Công ty TNHH INTECK LFD	10	CĐLB 00127 000 001
8	Công ty TNHH Kerry Express (Việt Nam) -Chi Nhánh Hà Nội	438	CĐLB 00128 000 001
9	Công ty TNHH Thương mại Việt Tuấn	45	CĐLB 00129 000 001

10	Công ty TNHH TMvà DV Thạch Bàn	101	CĐLB 00130 000 001
11	Công ty TNHH Bắc chương dương	19	CĐLB 00131 000 001
12	Công ty TNHH Xuân Quế	10	CĐLB 00132 000 001
13	Chi nhánh Công ty TNHH tiếp thị Việt tại Hà Nội	92	CĐLB 00133 000 001
14	Công ty TNHH KSMC	31	CĐLB 00134 000 001
15	Công ty TNHH Công nghệ Hàn WELDCOM	22	CĐLB 00135 000 001
16	Công ty TNHH Tiệp Anh	5	CĐLB 00136 000 001
17	Công ty TNHH Việt Anh	6	CĐLB 00137 000 001
18	Công ty TNHH Huyn Dai Bắc Việt	11	CĐLB 00138 000 001
19	Công ty TNHH DV Vận tải Quang Trung	6	CĐLB 00139 000 001
20	Công ty TNHH Thanh an	50	CĐLB 00140 000 001
21	Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ Bảo an	5	CĐLB 00141 000 001
22	Công ty TNHH TOYOTA Long Biên	179	CĐLB 00142 000 001
23	Công ty TNHH bất động sản may thêu Việt Hưng	8	CĐLB 00143 000 001
24	Công ty TNHH ĐT và TM Giấy Đại Thắng	12	CĐLB 00144 000 001
25	Cụng ty TNHH Đầu tư XD và DV thương mại Trường Hưng	45	CĐLB 00145 000 001
26	Công ty TNHH và DVTM AHT	17	CĐLB 00146 000 001
27	Công ty TNHH thương mại và DV Mai Mai	70	CĐLB 00147 000 001
28	Công ty TNHH XNK Việt Nam	6	CĐLB 00148 000 001
29	Công ty TNHH XNK Thanh Hùng	16	CĐLB 00149 000 001
30	Công ty TNHH kinh doanh và dịch vụ XNK	29	CĐLB 00150 000 001
31	Công ty TNHH TM sơn Dương	31	CĐLB 00151 000 001
32	Công ty TNHH hợp tác lao động Laco	7	CĐLB 00152 000 001
33	Công ty TNHH Tú Phương	60	CĐLB 00153 000 001
34	Công ty TNHH sản xuất XNK và dịch vụ may mặc	21	CĐLB 00154 000 001
35	Công ty TNHH Quang Thanh	5	CĐLB 00156 000 001
36	Công ty TNHH SX & TM Smart Window	9	CĐLB 00157 000 001
37	Công ty TNHH Ngọc Khánh	10	CĐLB 00158 000 001
38	Công ty TNHH DVVT Minh Quang	7	CĐLB 00159 000 001
39	Công ty TNHH Kỹ Thuật Quốc Tế Thế Long	35	CĐLB 00160 000 001
40	Công ty TNHH Thương Mại và DV Hằng Thuần	28	CĐLB 00161 000 001
41	Công ty TNHH Thép Đông Hưng	7	CĐLB 00162 000 001
42	Công ty TNHH MTV Hữu Toàn Miền Bắc	21	CĐLB 00163 000 001
43	Công ty TNHH Sung Eun Vina	8	CĐLB 00164 000 001
44	Công ty TNHH Bán Lẻ Rimi	30	CĐLB 00165 000 001
45	Công ty TNHH Thạch Bàn	163	CĐLB 00166 000 001
46	Công ty TNHH Kinh Doanh Dịch vụ bảo vệ Việt Đức	66	CĐLB 00167 000 001
47	Công ty TNHH Thương Mại Quốc Tế Hàng Hoa Trung Việt	5	CĐLB 00168 000 001
48	Công ty TNHH Đức Quốc	11	CĐLB 00169 000 001
49	Công ty TNHH Hóa Chất Công Nghiệp Đức Giang	20	CĐLB 00170 000 001
50	Công ty TNHH Thương Mại Đức Giang	21	CĐLB 00171 000 001
51	Công ty TNHH Haseco himlambc	18	CĐLB 00172 000 001

52	Doanh nghiệp tư nhân Thanh Trung	13	CĐLB 00173 000 001
53	Doanh nghiệp tư nhân Hải Ninh	5	CĐLB 00174 000 001
54	Hợp tác xã công nghiệp 20/10	13	CĐLB 00175 000 001
55	Hợp tác xã Hợp Long	11	CĐLB 00176 000 001
56	Quỹ tín dụng nhân dân Phường Thượng Thanh	10	CĐLB 00177 000 001
57	Hợp tác xã thương mại Việt Hưng	9	CĐLB 00178 000 001
165	**TC**	**6,906**	